

# Loa không dây

Hướng Dẫn Sử Dụng



\* 4 7 3 9 4 0 3 4 1 \* (1)

©2018 Sony Corporation      In tại Việt Nam  
<http://www.sony.net>

Trước khi thao tác với loa, hãy đọc kỹ hướng dẫn này và giữ lại để tham khảo trong tương lai.

## CẨM TRỌNG

Để tránh nguy cơ hỏa hoạn, không lấy báo, khăn trải bàn, rèm cửa, v.v... phủ lên bộ phận thông gió của máy.

Không để máy gần nguồn lửa (ví dụ như nến đang cháy).

Không lắp đặt thiết bị ở những nơi có diện tích giới hạn, chẳng hạn như kệ sách hoặc khoang tủ.

Nếu da của bạn tiếp xúc máy này trong thời gian dài khi nguồn được mở, việc này có thể gây ra chấn thương ở nhiệt độ thấp.

Tính hiệu lực của ký hiệu CE được giới hạn chỉ đối với những quốc gia mà ký hiệu này có hiệu lực pháp lý, chủ yếu là ở những quốc gia EEA (European Economic Area).



**Tiêu hủy pin cũ và thiết bị điện và điện tử (áp dụng cho Liên Minh Châu Âu và những quốc gia khác có hệ thống thu gom riêng biệt)**

Không để pin (pin rời hoặc pin đã gắn vào) ở nơi quá nóng chẳng hạn như để dưới ánh mặt trời, lửa hoặc tương tự trong thời gian dài.

Không tháo gỡ, mở hoặc tách nhỏ pin hoặc các miếng pin thứ cấp.

Trường hợp pin bị rò rỉ, không để chất lỏng rò rỉ tiếp xúc da hoặc mắt. Nếu chấn may tiếp xúc, hãy rửa vùng bị tiếp xúc bằng thật nhiều nước và nên đi khám. Không sử dụng đồ sạc khác với đồ sạc được cung cấp để sử dụng riêng với loa này.

Không sử dụng pin không được thiết kế để sử dụng với thiết bị này.

Pin thứ cấp và pin cần được sạc trước khi sử dụng.

Sau khi lưu trữ trong thời gian dài, pin cần được sạc và xả vài lần để được sử dụng tốt nhất. Hãy vứt bỏ pin đúng cách.

## Sự đề phòng

### Về sự an toàn

Nhận và thông tin quan trọng về sự an toàn nằm ở mặt ngoài máy.

### Về nơi đặt loa

Không đặt loa trên mặt nghiêng.

Không đặt loa ở nơi nhiệt độ cao, chẳng hạn như nơi trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời, gần nguồn nhiệt hoặc dưới thiết bị phát sáng.

Không sử dụng hoặc để trong xe hơi.

### Những vấn đề khác

Không sử dụng hoặc để loa ở môi trường quá nóng hoặc quá lạnh (nhiệt độ bên ngoài vào khoảng 5°C-35°C). Nếu sử dụng loa hoặc để ngoài khoảng nhiệt độ này, loa có thể tự động ngừng để bảo vệ mạch bên trong.

Ở nhiệt độ cao, việc sạc có thể dừng hoặc âm lượng có thể giảm để bảo vệ pin.

Chúng tôi khuyến cáo bạn sạc pin khi bạn thấy chỉ báo sạc nhấp nháy. Bằng cách sạc pin sau khi chỉ báo sạc nhấp nháy, bạn có thể sử dụng pin lâu hơn. Cho dù bạn không có ý định sử dụng hệ thống trong thời gian dài, hãy sạc pin đầy mỗi 6 tháng để duy trì hoạt động của pin.

### Về bản quyền

Android là một nhãn hiệu thương mại của Google LLC. BLUETOOTH® cùng với logo của nó là nhãn hiệu thương mại đã đăng ký được sở hữu bởi Bluetooth SIG, Inc và bất kì cách sử dụng ký hiệu này của Sony đều được phép.

iPhone là một thương hiệu của Apple Inc., đã đăng ký ở Mỹ và các nước khác.

Những nhãn hiệu thương mại và tên thương mại khác thuộc về chủ sở hữu tương ứng.

Ký hiệu™ và ® được bô qua trong tài liệu này.

## Những lưu ý về tính năng chống nước (đọc trước khi sử dụng loa)

### Tính năng chống nước của loa

Loa này có tính năng chống nước<sup>\*1,\*2</sup> IPX5<sup>\*3</sup> được nêu ra trong "Mức độ bảo vệ chống nước" của IEC60529 "Ingress Protection Rating (IP Code)". Tuy nhiên, loa không chống nước hoàn toàn. Không để rơi loa vào nước nóng trong bồn tắm hoặc cố ý sử dụng loa trong nước.

### Tính năng chống nước áp dụng cho những chất lỏng sau:

Áp dụng cho:	Nước sạch, nước nhỏ xuống
Không áp dụng cho:	Những chất lỏng khác với nêu trên (nước xà bông, nước có chất tẩy rửa, dầu gội, luồng nước nóng, nước hồ, nước biển, v.v...)

\*1 Yêu cầu nắp được kết chặt.

\*2 Các phụ kiện di kèm và các đầu nối của loa (USB/AUDIO IN) không chống nước cũng không chống bụi.

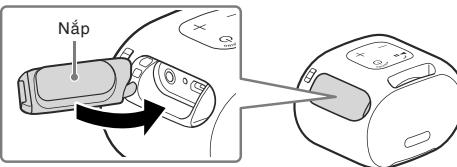
\*3 IPX5 (mức độ chống tia nước): để biết chi tiết, hãy tham khảo Hướng dẫn Trợ giúp.

Tính năng chống nước của loa dựa trên những tính toán ở những điều kiện được mô tả dưới đây. Lưu ý rằng những trường hợp hư hỏng bởi nước do sử dụng không đúng cách sẽ không được bảo hành.

### Để tránh giảm tính năng chống nước

- Kiểm tra những điều sau đây và sử dụng loa đúng cách. Cần thận không để làm rơi loa hoặc gây chấn động cơ học lên loa. Việc biến dạng hoặc hư hỏng có thể làm giảm tính năng chống nước
- Không sử dụng loa ở nơi có nhiều nước hoặc có nước nóng hắt vào. Loa không được thiết kế để chịu được áp lực nước. Sử dụng loa ở nơi nói trên có thể gây hư hỏng.  
Không rót nước có nhiệt độ cao hoặc thổi hơi nóng từ máy sấy tóc hoặc bất kỳ đồ gia dụng nào trực tiếp vào loa. Ngoài ra, không bao giờ sử dụng loa ở nơi có nhiệt độ cao chẳng hạn như trong phòng tắm hơi hoặc gần bếp lò.

- Hãy giữ nắp đậy cẩn thận. Nắp đóng vai trò rất quan trọng trong việc duy trì tính năng chống nước. Khi sử dụng loa, hãy đảm bảo nắp được đóng hoàn toàn. Khi đóng nắp, cẩn thận không để ngoại vật rơi vào trong. Nếu nắp không đóng hoàn toàn, tính năng chống nước bị giảm và có thể gây hư hỏng và làm cho nước thâm nhập vào bên trong loa.



### Chăm sóc loa khi bị ướt

Nếu loa bị ướt, trước tiên làm sạch nước, sau đó lau sạch hơi ẩm trên loa bằng vài miếng khô. Đặc biệt ở vùng lạnh, việc để lại hơi ẩm trên bề mặt có thể làm loa bị đóng băng và hư hỏng. Hãy đảm bảo làm sạch hơi ẩm sau khi sử dụng loa.

Đặt loa trên khăn hoặc miếng vải khô. Sau đó để loa ở nhiệt độ phòng và để khô loa cho đến khi không còn hơi ẩm.

## Thông số kỹ thuật

### Loa

- Hệ thống loa  
Kiểu đóng thường
- Bán kính xấp xỉ 37.5 mm x 1  
Tản nhiệt thụ động

### BLUETOOTH

- Hệ thống Giao tiếp  
Khoảng giao tiếp tối đa  
Băng tần  
Phương pháp điều biến
- BLUETOOTH Specification version 4.2  
Đường ánh sáng xấp xỉ 10 m<sup>\*4</sup>  
Băng tần 2.4 GHz (2.4000 GHz - 2.4835 GHz)  
Profile BLUETOOTH tương thích<sup>\*2</sup>  
A2DP (Advanced Audio Distribution Profile)  
AVRCP (Audio Video Remote Control Profile)

HSP (Headset Profile)

HFP (Hands-free Profile)

SBC (Subband Codec)

20 Hz - 20,000 Hz (tần số mẫu 44.1 kHz)

Mã hóa được hỗ trợ<sup>\*3</sup>

Khoảng truyền (A2DP)

20 Hz - 20,000 Hz (tần số mẫu 44.1 kHz)

\*1 Khoảng thật sự thay đổi tùy theo các yếu tố chẳng hạn như chướng ngại vật giữa các thiết bị, từ trường quanh lò vi sóng, tĩnh điện, độ nhạy tiếp nhận tín hiệu, hoạt động của anten, hệ điều hành, phần mềm ứng dụng, v.v...

\*2 Profile chuẩn BLUETOOTH chỉ ra mục đích giao tiếp BLUETOOTH giữa các thiết bị.

\*3 Mã hóa: nén và chuyển định dạng tín hiệu âm thanh

### Microphone

#### Loại

Tính năng định hướng

Dây tần số hiệu dụng

### Thông tin chung

#### Ngõ vào

#### Nguồn

Electret condenser

Tất cả các hướng

200 Hz - 4,000 Hz

Cổng AUDIO IN (ngõ cắm mini stereo)

DC 5 V 500 mA (sử dụng cáp nguồn USB) hoặc, sử dụng pin Ni-MH gắn trong

Sử dụng pin gắn trong (sử dụng kết nối BLUETOOTH)  
Xấp xỉ 6 giờ<sup>\*4,5</sup>

Nếu âm lượng được chỉnh lên mức tối đa, thời lượng sử dụng xấp xỉ 3 giờ.<sup>\*5</sup>

Kích thước(bao gồm phần nhỏ ra và các điều khiển)

Xấp xỉ 81.5 mm x 57.5 mm x 56.5 mm ( rộng/cao/dày)

#### Trọng lượng

Phụ kiện đi kèm

Xấp xỉ 160 g bao gồm pin

(1)

\*4 Khi một nguồn nhạc cụ thể được sử dụng và mức âm lượng của loa được chỉnh đến 26

\*5 Thời lượng có thể khác nhau tùy theo nhiệt độ hoặc điều kiện sử dụng.

Thiết kế và thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Bluetooth®